

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số *506* /ĐHYD-TTKT
V/v công bố kết quả khảo sát cán bộ,
giảng viên, người học về các hoạt động
của Trường năm 2022

Thái Nguyên, ngày *7* tháng *6* năm 2022

Kính gửi: Các đơn vị trong toàn trường

Thực hiện Kế hoạch số 423/KH-ĐHYD ngày 19/5/2022 về việc khảo sát cán bộ, giảng viên, người học về tầm nhìn, sứ mạng, giá trị cốt lõi, các chính sách và hoạt động của Trường, Nhà trường công bố kết quả khảo sát đến các bên liên quan sử dụng làm căn cứ để cải tiến chất lượng đào tạo và các hoạt động hỗ trợ người học.

Đề nghị các đơn vị trong toàn trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận: *Her*

- Như kính gửi;
- BGH (để b/c);
- Lưu: VT, TT-KT.



HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TS. Nguyễn Phương Sinh

Thái Nguyên, ngày 6 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN
Về hoạt động của các phòng chức năng

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Căn cứ thực hiện khảo sát

Thực hiện kế hoạch số 423/KH-ĐHYD ngày 19/5/2022 của Trường Đại học Y – Dược về việc khảo sát cán bộ (CB), giảng viên (GV), người học (NH) về các hoạt động của Trường Đại học Y – Dược.

1. Mục tiêu khảo sát

Lấy ý kiến phản hồi của CB, GV về hoạt động các phòng chức năng của Nhà trường để cải tiến những mặt còn hạn chế làm cơ sở đánh giá, cải thiện và góp phần nâng cao chất lượng của Nhà trường.

II. PHƯƠNG PHÁP

Thiết kế nghiên cứu: mô tả cắt ngang.

Nội dung khảo sát: Lấy ý kiến phản hồi của CB, GV về hoạt động của các phòng chức năng của Nhà trường.

Đối tượng khảo sát: CB, GV của Trường.

Cỡ mẫu: $n = 283$

Phương pháp khảo sát: Trực tuyến qua Google Form.

Công cụ khảo sát: Bộ câu hỏi tự điền gồm 25 câu hỏi. Trong đó 24 câu hỏi sử dụng thang đo Likert 5 điểm (1 = Rất không hài lòng, 2 = Không hài lòng, 3 = Trung lập, 4 = Hài lòng, 5 = Rất hài lòng), 01 câu hỏi mở thu thập các ý kiến đóng góp khác của CB, GV.

Xử lý phân tích số liệu: số liệu định lượng tính toán giá trị trung bình, tỷ lệ %; Tỷ lệ hài lòng = (số người trả lời đạt điểm 4 + số người trả lời đạt điểm 5) / tổng số người trả lời x 100. Dữ liệu định tính được xử lý theo nội dung khảo sát.

III. KẾT QUẢ

Bảng 1. Kết quả phản hồi của CB, GV về Phòng Hành chính – Tổ chức

Nội dung	Kết quả phản hồi (n =283)						
	1 n %	2 n %	3 n %	4 n %	5 n %	Điểm trung bình	Tỷ lệ hài lòng %
Thủ tục hành chính	3(1,1)	12(4,2)	66(23,3)	174(61,5)	28(9,9)	3,75	71,4
Thái độ ứng xử	3(1,1)	5(1,8)	68(24,0)	168(59,4)	39(13,8)	3,83	73,2
Hiệu quả giải quyết công việc	4(1,4)	9(3,2)	69(24,3)	165(58,3)	36(12,7)	3,78	71,0

Bảng 2. Kết quả phản hồi của CB, GV về Phòng Kế hoạch - Tài Chính

Nội dung	Kết quả phản hồi (n = 283)						
	1 n %	2 n %	3 n %	4 n %	5 n %	Điểm trung bình	Tỷ lệ hài lòng %
Thủ tục hành chính	7(2,5)	43(15,2)	101(35,7)	108(38,2)	24(8,5)	3,35	46,7
Thái độ ứng xử	5(1,8)	29(10,2)	96(33,9)	131(46,3)	22(7,8)	3,48	54,1
Hiệu quả giải quyết công việc	9(3,2)	35(12,4)	106(37,5)	110(38,9)	23(8,1)	3,36	47,0

Bảng 3. Kết quả phản hồi của CB, GV về Phòng Đào tạo

Nội dung	Kết quả phản hồi (n = 283)						
	1 n %	2 n %	3 n %	4 n %	5 n %	Điểm trung bình	Tỷ lệ hài lòng %
Thủ tục hành chính	1(0,4)	7(2,5)	60(21,2)	189(66,8)	26(9,2)	3,82	76,0
Thái độ ứng xử	1(0,4)	7(2,5)	48(17,0)	196(69,3)	31(11,0)	3,88	80,3
Hiệu quả giải quyết công việc	1(0,4)	7(2,5)	57(20,1)	188(66,4)	30(10,6)	3,84	77,0